



TÀI LIỆU QUY TRÌNH GIẢI PHÁP [QUY TRÌNH SẢN XUẤT]

| | |
|---|-----------|
| I. GIỚI THIỆU | 3 |
| 1. MỤC ĐÍCH TÀI LIỆU | 3 |
| 2. KIỂM SOÁT TÀI LIỆU:..... | 4 |
| 3. DANH SÁCH TỪ VIẾT TẮT | 4 |
| II. QUY TRÌNH SẢN XUẤT | 5 |
| 1. QUY TRÌNH SẢN XUẤT TỔNG QUÁT | 5 |
| 1.1. LƯU ĐỒ TỔNG QUÁT | 5 |
| 1.2. MÔ TẢ LƯU ĐỒ TỔNG QUÁT | 6 |
| 2. QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHI TIẾT | 15 |
| 2.1. QUY TRÌNH LẬP BẢNG ĐỊNH MỨC | 15 |
| 2.2. QUY TRÌNH LẬP LỆNH SẢN XUẤT | 23 |
| 2.3. QUY TRÌNH KẾ HOẠCH SẢN XUẤT CHI TIẾT | 30 |
| 2.4. QUY TRÌNH CẤP PHÁT NGUYÊN PHỤ LIỆU/BÁN THÀNH PHẨM | 35 |
| 2.5. QUY TRÌNH GIA CÔNG NGOÀI BÁN THÀNH PHẨM/THÀNH PHẨM | 42 |
| III. TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM | 48 |

I. GIỚI THIỆU

1. MỤC ĐÍCH TÀI LIỆU

Tài liệu thể hiện và mô tả chi tiết các quy trình sản xuất hoạt động bên trong hệ thống:

- **Quy trình sản xuất tổng quát:** Quy trình này mô tả tổng quan luồng hoạt động, dòng chảy dữ liệu của quy trình sản xuất tổng quát tại doanh nghiệp. Từ thời điểm tiếp nhận yêu cầu sản xuất cho đến khi hoàn thành sản xuất, nhập kho sản phẩm.
- **Quy trình lập bảng định mức:** Quy trình này mô tả chi tiết hoạt động, dòng chảy dữ liệu của việc quản lý bảng định mức của sản phẩm (BTP, nguyên phụ liệu, quy trình sản xuất, ...) tại doanh nghiệp. Từ thời điểm tiếp nhận yêu cầu lập bảng định mức cho đến khi hoàn thành định mức cho sản phẩm.
- **Quy trình lập lệnh sản xuất:** Quy trình này mô tả chi tiết hoạt động, dòng chảy dữ liệu của nghiệp vụ lập lệnh sản xuất để thực hiện sản xuất tại doanh nghiệp. Từ thời điểm tiếp nhận yêu cầu lập đề nghị sản xuất cho đến khi hoàn thành duyệt lệnh sản xuất.
- **Quy trình kế hoạch sản xuất chi tiết:** Quy trình này mô tả chi tiết hoạt động, dòng chảy dữ liệu của nghiệp vụ kế hoạch sản xuất chi tiết – ghi nhận năng suất – ghi nhận số lượng nhập kho (chi tiết các công việc theo thời gian, xác định công việc cần làm, gán nhân công, máy móc, năng xuất thực hiện, ghi nhận số lượng BTP/TP nhập kho...) để thực hiện sản xuất tại doanh nghiệp. Từ thời điểm tiếp nhận yêu cầu lập kế hoạch sản xuất chi tiết cho đến khi hoàn thành ghi nhận năng suất và số lượng TP nhập kho.
- **Quy trình cấp phát nguyên phụ liệu/bán thành phẩm:** Quy trình này mô tả chi tiết hoạt động, dòng chảy dữ liệu của nghiệp vụ cấp phát và thu hồi nguyên phụ liệu/bán thành phẩm tồn kho (thời gian cấp phát, người nhận, số lượng/khối lượng cấp phát, ...) để thực hiện sản xuất tại doanh nghiệp. Từ thời điểm tiếp nhận yêu cầu lập kế hoạch sử dụng NPL cho đến khi hoàn thành xuất kho NPL/BTP hoặc nhập kho dư thừa/đổi trả NPL.
- **Quy trình gia công ngoài bán thành phẩm/thành phẩm:** Quy trình này mô tả chi tiết hoạt động, dòng chảy dữ liệu của nghiệp vụ gia công ngoài BTP/TP (thời gian gia công, số lượng BTP/TP, công đoạn gia công, ...) của doanh nghiệp. Từ thời điểm tiếp nhận yêu cầu gia công cho đến khi hoàn thành Nhập kho mua hàng gia công để tiếp tục thực hiện sản xuất.

2. KIỂM SOÁT TÀI LIỆU:

| Ngày | Người viết | Người Duyệt | Phiên bản | Nội dung thay đổi |
|------------|----------------------|----------------------|-----------|-------------------|
| 29/01/2021 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm | Đinh Trần Trung Hiếu | 1.0 | Tạo mới |
| 25/11/2021 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm | Đinh Trần Trung Hiếu | 1.1 | Chỉnh sửa |

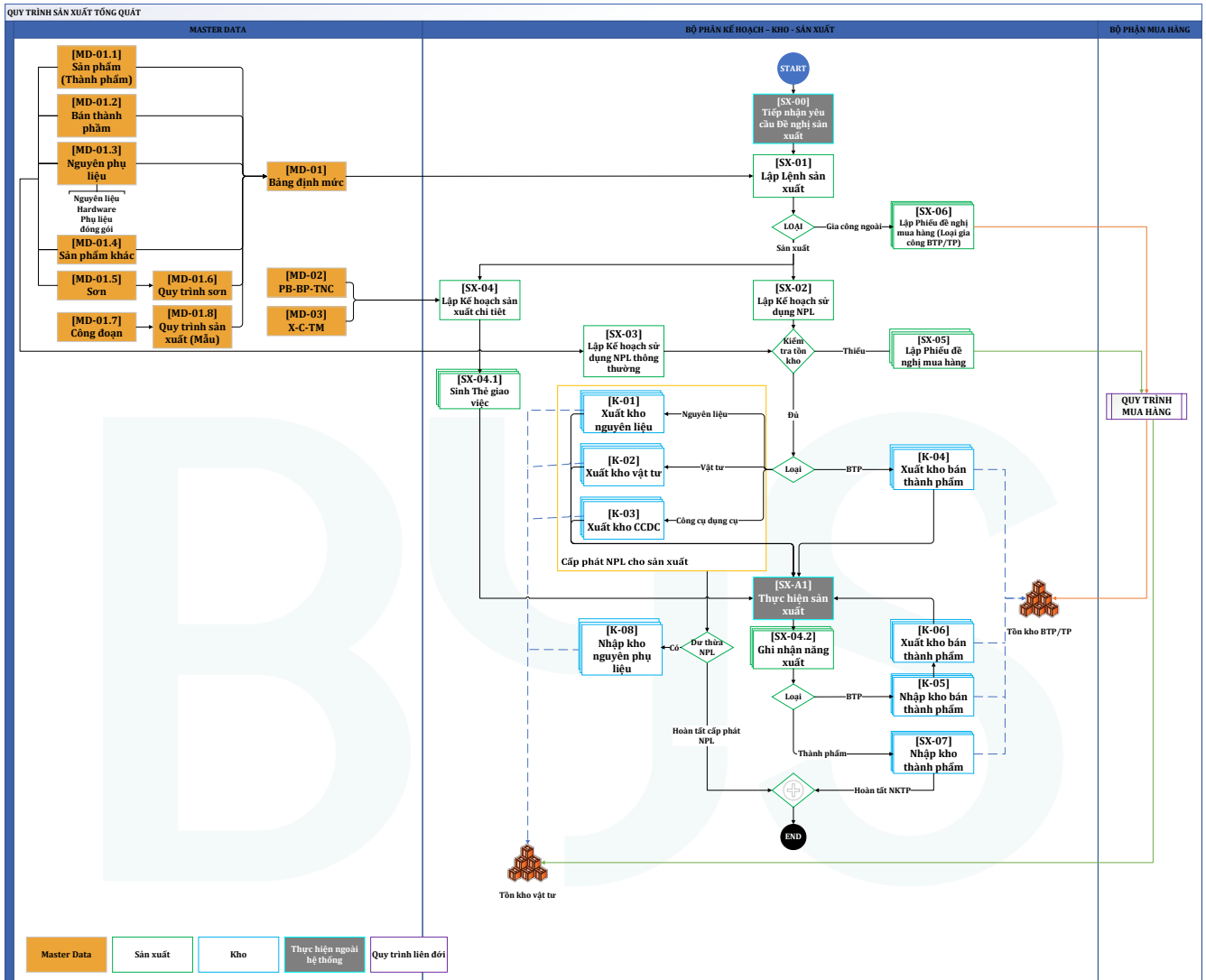
3. DANH SÁCH TỪ VIẾT TẮT

| Stt | Từ viết tắt | Diễn giải |
|-----|-------------|----------------------------------|
| 1 | BDM | Bảng định mức |
| 2 | QTSX | Quy trình sản xuất |
| 3 | PLDG | Phụ liệu đóng gói |
| 4 | KHSXCT | Kế hoạch sản xuất chi tiết |
| 5 | KHSDNPL | Kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu |
| 6 | NL | Nguyên liệu |
| 7 | NPL | Nguyên phụ liệu |

II. QUY TRÌNH SẢN XUẤT

1. QUY TRÌNH SẢN XUẤT TỔNG QUÁT

1.1. LƯU ĐỒ TỔNG QUÁT



1.2. MÔ TẢ LƯU ĐỒ TỔNG QUÁT

| Bước | Nội dung |
|--|--|
| <p>Bước thực hiện: [SX-00].</p> <p>Công việc: Tiếp nhận đề nghị sản xuất.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>Sau khi xác định được nhu cầu sản xuất (từ đơn hàng kinh doanh hay sản xuất dự trữ tồn kho) và xây dựng định mức sản xuất từ Đề nghị sản xuất. BP. Kế hoạch tiếp nhận yêu cầu Lập Lệnh sản xuất.</p> <p>Sau đó tiến hành ghi nhận các thông tin về yêu cầu ⇒ Tiến đến SX-01 để lập lệnh sản xuất.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-01].</p> <p>Công việc: Lập Lệnh sản xuất.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>BP. Kế hoạch dựa vào thông tin ở Đề nghị sản xuất và Bảng định mức, tiến hành Lập Lệnh sản xuất theo yêu cầu. Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sản phẩm cần thực hiện sản xuất. • Số lượng của mỗi sản phẩm cần thực hiện sản xuất. • Thời gian cần thực hiện sản xuất. • ... <p>Sau khi hoàn thành cập nhật thông tin cho Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Kiểm tra và Duyệt định mức:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Định mức Bán thành phẩm (Gỗ). • Định mức Hardware. • Định mức Sơn. • Định mức Phụ liệu đóng gói. • Định mức Vật tư sản xuất chung. <p>Sau khi các định mức được Duyệt, BP. Kế hoạch tiến hành thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Lập hoạch định sử dụng và cấp phát Nguyên phụ liệu; BTP tồn kho cho Lệnh sản xuất ⇒ Tiến tới SX-02. ➤ Lập hoạch định sản xuất chi tiết và ghi nhận năng suất cho Lệnh sản xuất ⇒ Tiến tới SX-04. |

| | |
|--|---|
| | <p>➤ Trong trường hợp phát sinh nhu cầu gia công ngoài BTP/TP, lập hoạch định BTP/TP Gia công ngoài cho Lệnh sản xuất ⇒ Tiến tới SX-06.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-02].</p> <p>Công việc: Lập Kế hoạch sử dụng Nguyên phụ liệu.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>Để thực hiện hoạch định sử dụng cấp phát Nguyên phụ liệu hoặc Bán thành phẩm cấp từ tồn kho theo Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành Lập Kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu. Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Thông tin nguyên phụ liệu, bán thành phẩm. ● Thời gian cần. ● Xưởng – Chuyên – Tổ - Người nhận. ● Số lượng/Khối lượng kế hoạch của NPL/BTP. ● ... <p>Sau khi cập nhật thông tin cho từng NPL và BTP cần kế hoạch sử dụng, BP. Kế hoạch chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt kế hoạch và Duyệt cấp phát:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Định mức Nguyên liệu chính (gỗ). ● Định mức Hardware. ● Định mức Sơn. ● Định mức Phụ liệu đóng gói. ● Định mức Vật tư sản xuất chung. ● Định mức Bán thành phẩm. <p>Trong khi BP. Kế hoạch thực hiện Duyệt cấp phát, nếu:</p> <p>➤ Khối lượng/Số lượng của Nguyên phụ liệu đủ tồn kho, thì:</p> <ul style="list-style-type: none"> » Thực hiện xuất kho thực tế Nguyên liệu ⇒ Tiến đến K-01. » Thực hiện xuất kho thực tế Vật tư (Hardware, sơn, phụ liệu đóng gói) ⇒ Tiến đến K-02. » Thực hiện xuất kho thực tế Vật tư sản xuất chung (Loại: Công cụ dụng cụ) ⇒ Tiến đến K-03. » Thực hiện xuất kho thực tế Bán thành phẩm ⇒ Tiến đến K-04. |

| | |
|---|---|
| | <p>➤ Khối lượng/Số lượng của Nguyên phụ liệu không đủ tồn kho thì BP. Kế hoạch thực hiện đề nghị mua hàng cho NPL ⇒ Tiến đến SX-05.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-03].</p> <p>Công việc: Lập Kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu thông thường.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>Khi có phát sinh hoạch định sử dụng cấp phát nguyên phụ liệu không theo Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành Lập Kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu thông thường. Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin nguyên phụ liệu, bán thành phẩm. • Thời gian cần. • Xưởng – Chuyên – Tổ - Người nhận. • Số lượng. • ... <p>Sau khi cập nhật thông tin cho từng NPL và BTP cần kế hoạch sử dụng, BP. Kế hoạch chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt kế hoạch và Duyệt cấp phát:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Định mức Nguyên liệu chính (gỗ). • Định mức Hardware. • Định mức Sơn. • Định mức Phụ liệu đóng gói. • Định mức Vật tư sản xuất chung. <p>Trong khi BP. Kế hoạch thực hiện Duyệt cấp phát, nếu:</p> <p>➤ Khối lượng/Số lượng của Nguyên phụ liệu đủ tồn kho, thì:</p> <ul style="list-style-type: none"> » Thực hiện xuất kho thực tế Nguyên liệu ⇒ Tiến đến K-01. » Thực hiện xuất kho thực tế Vật tư (Hardware, sơn, phụ liệu đóng gói) ⇒ Tiến đến K-02. » Thực hiện xuất kho thực tế Vật tư sản xuất chung (Loại: Công cụ dụng cụ) ⇒ Tiến đến K-03. <p>➤ Khối lượng/Số lượng của Nguyên phụ liệu không đủ tồn kho thì BP. Kế hoạch thực hiện đề nghị mua hàng cho NPL ⇒ Tiến đến SX-05.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>Bước thực hiện: [K-01].</p> <p>Công việc: Xuất kho nguyên liệu.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho.</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho nguyên liệu phục vụ sản xuất thực tế, dựa vào thông tin nguyên liệu đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Kế hoạch sử dụng NPL thông thường. BP. Kho tiến hành lập và cập nhật các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Thông tin nguyên liệu. ● Khối lượng/Số lượng của nguyên liệu cần xuất kho. ● Kho chứa nguyên liệu cần xuất. ● Mã kiện chứa nguyên liệu cần xuất. ● ... <p>Sau khi cập nhật thông tin cho nguyên liệu xuất kho, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt chứng từ.</p> <p>Sau khi hoàn thành Duyệt chứng từ thì khối lượng/số lượng tồn kho của nguyên liệu giảm, BP. Kho tiếp tục thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➢ Thực hiện sản xuất BTP/TP ⇒ Tiến đến SX-A1. ➢ Thực hiện Nhập kho nguyên liệu dư thừa/đổi trả (nguyên liệu bị dư thừa hoặc kém chất lượng phải đổi trả trong quá trình thực hiện sản xuất BTP/TP) ⇒ Tiến đến K-08. <p>Sau khi hoàn tất cấp phát nguyên liệu để thực hiện sản xuất ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-02].</p> <p>Công việc: Xuất kho vật tư.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho.</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho vật tư phục vụ sản xuất thực tế, dựa vào thông tin vật tư đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Kế hoạch sử dụng NPL thông thường. BP. Kho tiến hành lập và cập nhật các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Thông tin Vật tư. ● Số lượng vật tư cần xuất kho. ● Kho chứa vật tư cần xuất. ● Mã lô chứa vật tư cần xuất kho. ● ... <p>Sau khi hoàn thành Duyệt chứng từ thì số lượng tồn kho của vật tư giảm, BP. Kho tiếp tục thực hiện:</p> |

| | |
|--|--|
| | <p>➤ Thực hiện sản xuất BTP/TP ⇒ Tiến đến SX-A1.</p> <p>➤ Thực hiện Nhập kho vật tư dư thừa/đổi trả (vật tư bị dư thừa hoặc kém chất lượng phải đổi trả trong quá trình thực hiện sản xuất BTP/TP) ⇒ Tiến đến K-08.</p> <p>Sau khi hoàn tất cấp phát vật tư để thực hiện sản xuất ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-03].</p> <p>Công việc: Xuất kho công cụ dụng cụ.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho.</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất thực tế, dựa vào thông tin vật tư sản xuất chung đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Kế hoạch sử dụng NPL thông thường. BP. Kho tiến hành lập và cập nhật các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin vật tư sản xuất chung. • Số lượng của vật tư sản xuất chung cần xuất kho. • Kho chứa vật tư sản xuất chung cần xuất. • Mã lô chứa vật tư sản xuất chung cần xuất kho. • ... <p>Sau khi hoàn thành Duyệt chứng từ thì số lượng tồn kho của vật tư sản xuất chung giảm, BP. Kho tiếp tục thực hiện:</p> <p>➤ Thực hiện sản xuất BTP/TP ⇒ Tiến đến SX-A1.</p> <p>➤ Thực hiện Nhập kho vật tư dư thừa/đổi trả (vật tư bị dư thừa hoặc kém chất lượng phải đổi trả trong quá trình thực hiện sản xuất BTP/TP) ⇒ Tiến đến K-08.</p> <p>Sau khi hoàn tất cấp phát vật tư sản xuất chung để thực hiện sản xuất ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-04].</p> <p>Công việc: Xuất kho Bán thành phẩm.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho.</p> | <p>Để thực hiện xuất kho bán thành phẩm tiếp tục quá trình sản xuất thực tế, dựa vào thông tin BTP đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Kế hoạch sử dụng NPL thông thường. BP. Kho tiến hành lập và cập nhật các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP. • Số lượng của BTP cần xuất kho. • Kho chứa BTP cần xuất. • Mã lô chứa BTP cần xuất kho. • ... |

| | |
|--|---|
| | <p>Sau khi cập nhật thông tin, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt chứng từ ⇒ Tiến đến SX-A1.</p> <p>Sau khi hoàn tất cấp phát BTP từ tồn kho để thực hiện sản xuất ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-08].</p> <p>Công việc: Nhập kho nguyên phụ liệu.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho.</p> | <p>Khi phát sinh dư thừa hoặc đổi trả Nguyên phụ liệu trong quá trình thực hiện sản xuất, BP. Kho tiến hành Lập phiếu Nhập kho nguyên phụ liệu. Thông tin được lấy từ chứng từ Xuất kho nguyên liệu hoặc Xuất kho vật tư, BP. Kho tiến hành cập nhật các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin nguyên phụ liệu. • Khối lượng/Số lượng. • Kho. • Mã lô hàng/Mã kiện. • Chất lượng (Gỗ) của nguyên liệu. • ... <p>Sau khi cập nhật thông tin NPL cần nhập kho, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt chứng từ.</p> <p>Sau khi hoàn thành Duyệt chứng từ thì, nguyên phụ liệu cập nhật tồn kho ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-05].</p> <p>Công việc: Lập Phiếu đề nghị mua hàng.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>Căn cứ vào thông tin đã duyệt kế hoạch NPL cấp phát, xác định nhu cầu NPL và cân đối tồn kho để xác định số lựa cần mua. BP. Kế hoạch tiến hành lập và cập nhật Phiếu đề nghị mua hàng, Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin nguyên phụ liệu. • Khối lượng/Số lượng. • Ngày cần. • ... <p>Sau khi cập nhật thông tin cho PĐNMH, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt đề nghị ⇒ Tiến đến Quy trình mua hàng để thực hiện mua hàng NPL theo đề nghị mua hàng.</p> |

| | |
|--|---|
| <p>Bước thực hiện: [SX-04].</p> <p>Công việc: Lập Kế hoạch sản xuất chi tiết.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>Để hoạch định chi tiết các công việc cần làm theo ngày, theo tháng, theo năm, ... cho từng công đoạn của BTP/TP theo Lệnh sản xuất. BP. Kế hoạch tiến hành lập và cập nhật thông tin cho Kế hoạch sản xuất chi tiết. Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP. • Số lượng kế hoạch sản xuất của BTP/TP. • Công đoạn kế hoạch sản xuất của BTP/TP. • Thời gian thực hiện sản xuất. • Xưởng – chuyên – tổ máy thực hiện sản xuất. • Nhân công thực hiện sản xuất. • Máy móc thực hiện sản xuất. • ... <p>Sau khi hoàn thành cập nhật thông tin kế hoạch cho từng công đoạn của BTP/TP ⇒ Tiến đến SX-04.1 để thực hiện sinh thẻ giao việc.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-04.1].</p> <p>Công việc: Sinh thẻ giao việc.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>Dựa vào thông tin đã lên kế hoạch sản xuất chi tiết, BP. Kế hoạch tiến hành Sinh thẻ giao việc để thực hiện sản xuất thực tế. Ở đây BP. Kế hoạch có thể thay đổi một số thông tin đã kế hoạch như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thay đổi nhân công thực hiện sản xuất. • ... <p>Sau khi hoàn thành cập nhật thông tin cho từng thẻ giao việc ⇒ Tiến đến SX-A1 để thực hiện sản xuất.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-A1].</p> <p>Công việc: Thực hiện sản xuất.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Sản xuất.</p> | <p>BP. Sản xuất dựa vào thông tin từ Thẻ giao việc và NPL được cấp phát để thực hiện quá trình sản xuất thực tế. Ở đây BP. Sản xuất tiến hành xác định BTP/TP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➢ Có thực hiện ghi nhận năng suất (nhập sản lượng) ⇒ Tiến đến SX-04.2 ➢ Không thực hiện ghi nhận năng suất ⇒ Tiến đến [K-05], [K-07]. |

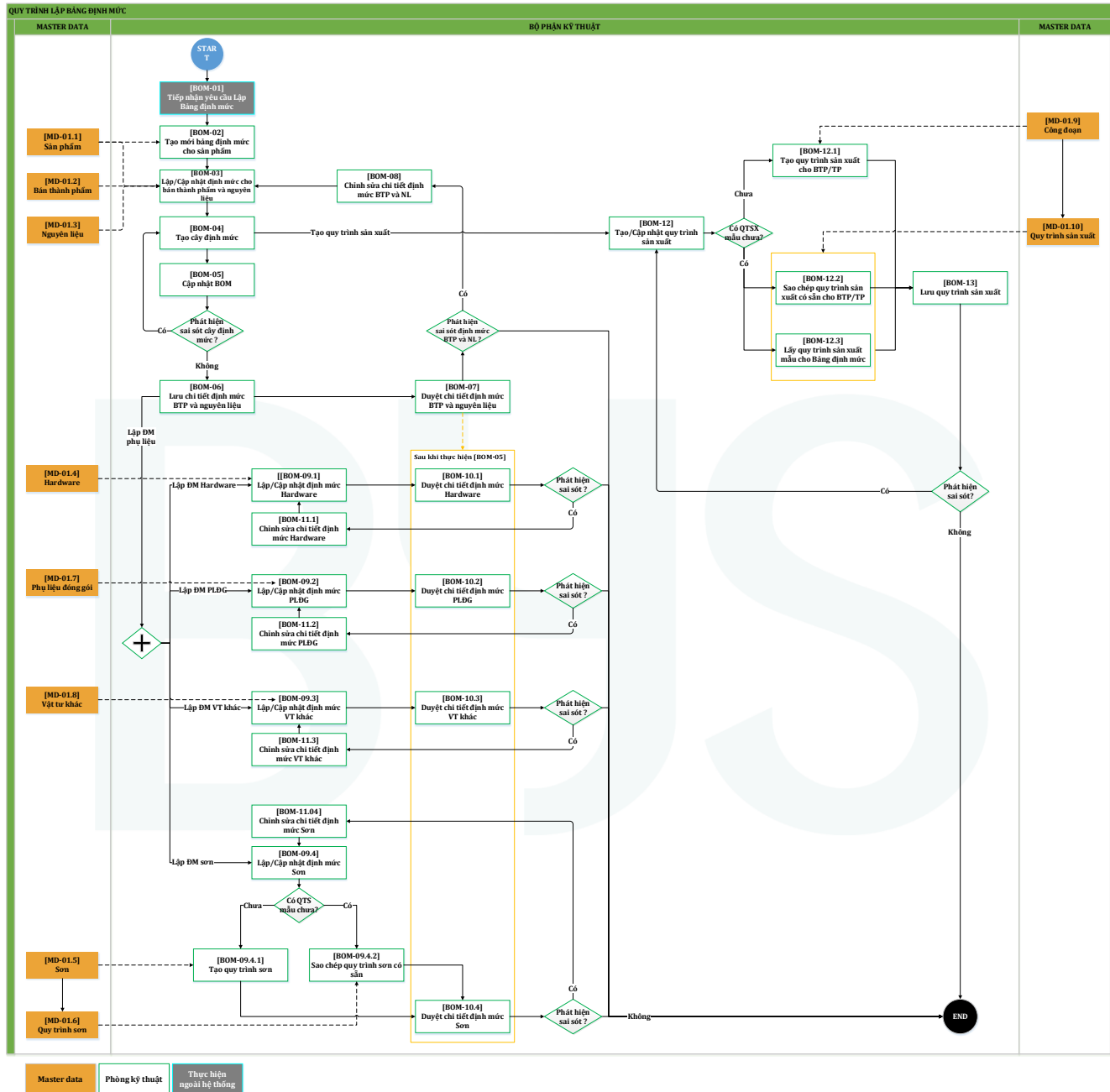
| | |
|--|--|
| <p>Bước thực hiện: [SX-04.2].</p> <p>Công việc: Ghi nhận năng suất.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>Sau khi thực hiện sản xuất, BP. Sản xuất tiến hành Ghi nhận năng suất (nhập sản lượng) theo từng Thẻ giao việc. Thông tin cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin thẻ giao việc. • Số lượng đạt/hư lỗi của thẻ. • Thời gian thực hiện sản xuất. • ... <p>Sau khi hoàn thành ghi nhận năng suất thực hiện sản xuất cho từng thẻ giao việc, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Là Bán thành phẩm ⇒ Tiến đến K-05 để nhập kho BTP. ➤ Là Thành phẩm ⇒ Tiến đến K-07 để nhập kho TP. |
| <p>Bước thực hiện: [K-05].</p> <p>Công việc: Nhập kho bán thành phẩm.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho.</p> | <p>Để ghi nhận số lượng của kết quả sản xuất BTP vào kho, BP. Kho tiến hành lập và cập nhật thông tin cho phiếu Nhập kho bán thành phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lệnh sản xuất. • Thông tin BTP. • Số lượng BTP nhập kho. • Công đoạn BTP nhập kho. • Kho nhập BTP. • Mã lô hàng của BTP nhập kho. • ... <p>Sau khi cập nhật thông tin cho phiếu nhập kho, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Kiểm tra và Duyệt chứng từ Nhập kho bán thành phẩm. ⇒ Tiến đến K-06 để xuất kho BTP đi sản xuất tiếp tục.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-06].</p> <p>Công việc: Xuất kho bán thành phẩm.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho.</p> | <p>Dựa vào thông tin BTP nhập kho, BP. Kho tiến hành lập và cập nhật thông tin cho phiếu Xuất kho bán thành phẩm để tiếp tục thực hiện quy trình sản xuất. Thông tin cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP. • Số lượng của BTP xuất kho. • Công đoạn của BTP xuất kho. • Kho chứa BTP cần xuất. |

| | |
|---|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> • Mã lô hàng chứa BTP cần xuất kho. • <p>Sau khi cập nhật thông tin cho phiếu xuất kho BTP, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Kiểm tra và Duyệt chứng từ Phiếu Xuất kho bán thành phẩm ⇒ Quay về SX-A1 để tiếp tục thực hiện sản xuất.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-07].</p> <p>Công việc: Nhập kho thành phẩm.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho.</p> | <p>Sau khi hoàn thành sản xuất TP, để ghi nhận số lượng TP vào kho (phục vụ cho việc xuất kho bán hàng hoặc dự trữ thành phẩm) thì BP. Kho tiến hành lập và cập nhật phiếu Nhập kho thành phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lệnh sản xuất. • Thông tin thành phẩm. • Số lượng của TP nhập kho. • Công đoạn của TP nhập kho. • Kho nhập TP. • Mã lô hàng của TP nhập kho. • <p>Sau khi cập nhật thông tin cho phiếu nhập kho TP, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Kiểm tra và Duyệt chứng từ phiếu Nhập kho thành phẩm ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-06].</p> <p>Công việc: Lập Phiếu đề nghị mua hàng (Loại gia công BTP/TP).</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch.</p> | <p>Căn cứ vào thông tin đã duyệt kế hoạch gia công ngoài BTP/TP ở Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành lập và cập nhật Phiếu đề nghị mua hàng gia công. Các thông tin chính gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP. • Số lượng BTP/TP cần đề nghị mua hàng gia công. • Công đoạn BTP/TP cần đề nghị mua hàng gia công. • Thời gian cần của BTP/TP. • <p>Sau khi cập nhật thông tin cho BTP/TP cần đề nghị mua hàng gia công, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt đề nghị ⇒ Tiến đến Quy trình mua hàng để thực hiện quy trình mua hàng gia công ngoài cho BTP/TP.</p> |

2. QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHI TIẾT

2.1. QUY TRÌNH LẬP BẢNG ĐỊNH MỨC

2.1.1. LƯU ĐỒ LẬP BẢNG ĐỊNH MỨC



2.1.2. MÔ TẢ LƯU ĐỒ LẬP BẢNG ĐỊNH MỨC

| Bước | Nội dung |
|---|---|
| <p>Bước thực hiện: [BOM-01]</p> <p>Công việc: Tiếp nhận yêu cầu Lập Bảng định mức</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>BP. Kỹ thuật tiếp nhận yêu cầu Lập Bảng định mức cho sản phẩm (thành phẩm) từ BP. Kinh doanh hoặc Ban quản lý.</p> <p>Sau đó tiến hành ghi nhận thông tin về yêu cầu ⇒ Tiến đến BOM-02.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-02]</p> <p>Công việc: Tạo mới Bảng định mức cho sản phẩm</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Dựa vào thông tin yêu cầu lập định mức cho sản phẩm, BP. Kỹ thuật tiến hành Tạo mới Bảng định mức cho sản phẩm để phục vụ cho nhu cầu sản xuất. Các thông tin bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin sản phẩm (thành phẩm). • Mã bảng định mức. • <p>Sau khi tạo mới bảng định mức ⇒ Tiến đến BOM-03 để lập định mức BTP/NL.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-03]</p> <p>Công việc: Lập/Cập nhật định mức cho bán thành phẩm và nguyên liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Sau khi thực hiện Tạo mới, BP. Kỹ thuật tính toán và xác định rõ những thông tin định mức BTP và NL cần để sản xuất thành phẩm. BP. Kỹ thuật tiến hành Lập/Cập nhật định mức cho BTP và NL:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP và nguyên liệu. • Khối lượng/Số lượng nguyên liệu. • Tỷ số tiêu hao. • Công đoạn cấp phát nguyên liệu. • Công thức sơn. • <p>Sau khi hoàn thành Lập/Cập nhật thông tin định mức, BP. Kỹ thuật tiến hành Lưu thông tin định mức. ⇒ Tiến đến BOM-04 để tạo cây định mức.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>Bước thực hiện: [BOM-04]</p> <p>Công việc: Tạo cây định mức</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Sau khi Lưu thông tin định mức BTP và nguyên liệu, BP. Kỹ thuật tiến hành Tạo cây định mức nhằm xác định thành phần và số lượng cho từng BTP/TP có trong Bảng định mức. Trong trường hợp BP. Kỹ thuật muốn:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Tiến hành Cập nhật BOM ⇒ Tiến đến BOM-05. ➤ Tiến hành Tạo quy trình sản xuất ⇒ Tiến đến BOM-12. |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-05]</p> <p>Công việc: Cập nhật BOM</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>BP. Kỹ thuật tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để kiểm tra lại và Cập nhật BOM, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện sai sót cây định mức ⇒ Quay về BOM-04. ➤ Không phát hiện sai sót cây định mức ⇒ Tiến đến BOM-06. |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-06]</p> <p>Công việc: Lưu chi tiết định mức BTP và nguyên liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Căn cứ vào thông tin định mức đã khai báo, hệ thống tự động tính toán và cập nhật các thông tin khác theo cấu hình sản xuất. BP. Kỹ thuật tiến hành kiểm tra lại thông tin. Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Thông tin BTP và nguyên liệu. ● Tỷ số tiêu hao của BTP/NL. ● Số lượng/Khối lượng của BTP/NL. ● Công đoạn cấp phát của NL. ● Diện tích sơn. ● Mét khối. ● Quy trình sản xuất của BTP/TP. ● Cây định mức. ● <p>Sau khi kiểm tra thông tin định mức BTP và NL, BP. Kỹ thuật tiến hành Lưu chi tiết định mức BTP và NL. Trong trường hợp BP. Kỹ thuật muốn:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Tiến hành Duyệt chi tiết định mức BTP và nguyên liệu ⇒ Tiến đến BOM-07. ➤ Tiến hành Lập định mức phụ liệu ⇒ Tiến đến BOM-09.1, BOM-09.2, BOM-09.3, BOM-09.4. |

| | |
|--|--|
| <p>Bước thực hiện: [BOM-07]</p> <p>Công việc: Duyệt chi tiết định mức BTP và nguyên liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Sau khi Lưu định mức BTP và NL, BP. Kỹ thuật tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt chi tiết định mức BTP và nguyên liệu.</p> <p>Sau khi Duyệt chi tiết định mức BTP và NL, BP. Kỹ thuật tiến hành kiểm tra lại thông tin định mức, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện sai sót định mức BTP và nguyên liệu ⇒ Tiến đến BOM-08. ➤ Không phát hiện sai sót định mức BTP và nguyên liệu ⇒ Kết thúc quy trình. |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-08]</p> <p>Công việc: Chỉnh sửa chi tiết định mức BTP và nguyên liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Khi phát hiện có sai sót hoặc có nhu cầu chỉnh sửa, BP. Kỹ thuật tiến hành Chỉnh sửa chi tiết định mức BTP và nguyên liệu. ⇒ Quay về BOM-03 để thực hiện chỉnh sửa.</p> |
| <p>Bước thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> • [BOM-09.1] • [BOM-09.2] • [BOM-09.3] <p>Công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lập/Cập nhật định mức Hardware • Lập/Cập nhật định mức Phụ liệu đóng gói • Lập/Cập nhật định mức Vật tư khác <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>BP. Kỹ thuật tính toán và xác định rõ những thông tin định mức phụ liệu cần để sản xuất thành phẩm. Các định mức gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Định mức Hardware. • Định mức Phụ liệu đóng gói. • Định mức Vật tư khác. <p>Tiến hành lập/cập nhật thông tin định mức Hardware/PLĐG/Vật tư khác. Các thông tin cần cập nhật:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin phụ liệu. • Số lượng của phụ liệu. • Công đoạn cấp phát của phụ liệu. • <p>Sau khi cập nhật thông tin định mức cho phụ liệu, BP. Kỹ thuật tiến hành Lưu thông tin định mức, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Định mức Hardware ⇒ Tiến đến BOM-10.1. ➤ Định mức Phụ liệu đóng gói ⇒ Tiến đến BOM-10.2. ➤ Định mức Vật tư khác ⇒ Tiến đến BOM-10.3. |

| | |
|---|---|
| | <p>Lưu ý: Phải Lưu chi tiết định mức BTP và nguyên liệu trước thì mới tiến hành Lập/Cập nhật định mức phụ liệu.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-09.4]</p> <p>Công việc: Lập/Cập nhật định mức Sơn</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>BP. Kỹ thuật tính toán và xác định rõ những thông tin định mức sơn cần để sản xuất thành phẩm, tiến hành Lập/Cập nhật thông tin định mức sơn. Trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Chưa có quy trình sơn ⇒ Tiến đến BOM-09.4.1. ➤ Có sẵn quy trình sơn ⇒ Tiến đến BOM-09.4.2. <p>Lưu ý: Phải Lưu chi tiết định mức BTP và nguyên liệu trước thì mới tiến hành Lập/Cập nhật định mức vật tư.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-09.4.1]</p> <p>Công việc: Tạo quy trình sơn</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Trong khi Lập/Cập nhật định mức sơn nếu chưa có quy trình sơn, BP. Kỹ thuật tiến hành Tạo quy trình sơn tại bảng định mức thực hiện. Thông tin cần cập nhật:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin vật tư sơn. • Số lượng của vật tư sơn. • Công đoạn cấp phát của vật tư sơn. • <p>Sau khi tạo quy trình sơn, BP. Kỹ thuật tiến hành Lưu thông tin định mức sơn ⇒ Tiến đến BOM-10.4.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-09.4.2]</p> <p>Công việc: Sao chép quy trình sơn có sẵn</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Trong khi Lập/Cập nhật định mức sơn nếu đã có sẵn quy trình sơn, BP. Kỹ thuật tiến hành Sao chép quy trình sơn có sẵn cho bảng định mức thực hiện và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Số lượng vật tư sơn. • Diện tích của quy trình sơn. • Công đoạn cấp phát của vật tư sơn. • <p>Sau khi Sao chép quy trình sơn, BP. Kỹ thuật tiến hành Lưu thông tin định mức sơn ⇒ Tiến đến BOM-10.4.</p> |
| <p>Bước thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> • [BOM-10.1] • [BOM-10.2] | <p>Sau khi thực hiện Lập/Cập nhật định mức phụ liệu, BP. Kỹ thuật tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để thực</p> |

| | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> • [BOM-10.3] • [BOM-10.4] <p>Công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Duyệt chi tiết định mức Hardware • Duyệt chi tiết định mức Phụ liệu đóng gói • Duyệt chi tiết định mức Vật tư khác • Duyệt chi tiết định mức Sơn <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>hiện Duyệt chi tiết định mức phụ liệu. Các định mức phụ liệu gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Định mức Hardware. • Định mức Phụ liệu đóng gói. • Định mức Vật tư khác. • Định mức Sơn <p>Sau khi duyệt thông tin định mức phụ liệu, BP. Kỹ thuật tiến hành kiểm tra lại thông tin, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện sai sót định mức vật tư, nếu là: <ul style="list-style-type: none"> » Định mức Hardware ⇒ Tiến đến BOM-11.1. » Định mức Phụ liệu đóng gói ⇒ Tiến đến BOM-11.2. » Định mức Vật tư khác ⇒ Tiến đến BOM-11.3. » Định mức Sơn ⇒ Tiến đến BOM-11.4. ➤ Không phát hiện sai sót định mức vật tư ⇒ Kết thúc quy trình. <p>Lưu ý: Phải Duyệt chi tiết định mức BTP và nguyên liệu trước thì mới tiến hành Duyệt định mức vật tư.</p> |
| <p>Bước thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> • [BOM-11.1] • [BOM-11.2] • [BOM-11.3] • [BOM-11.4] <p>Công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chỉnh sửa chi tiết định mức Hardware • Chỉnh sửa chi tiết định mức Phụ liệu đóng gói • Chỉnh sửa chi tiết định mức Vật tư khác • Chỉnh sửa chi tiết định mức Sơn | <p>Khi phát hiện có sai sót hoặc có nhu cầu chỉnh sửa, BP. Kỹ thuật tiến hành Chỉnh sửa chi tiết định mức phụ liệu, nếu là:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Định mức Hardware ⇒ Quay về BOM-09.1 để thực hiện chỉnh sửa. • Định mức Phụ liệu đóng gói ⇒ Quay về BOM-09.2 để thực hiện chỉnh sửa. • Định mức Vật tư khác ⇒ Quay về BOM-09.3 để thực hiện chỉnh sửa. • Định mức Sơn ⇒ Quay về BOM-09.4 để thực hiện chỉnh sửa. |

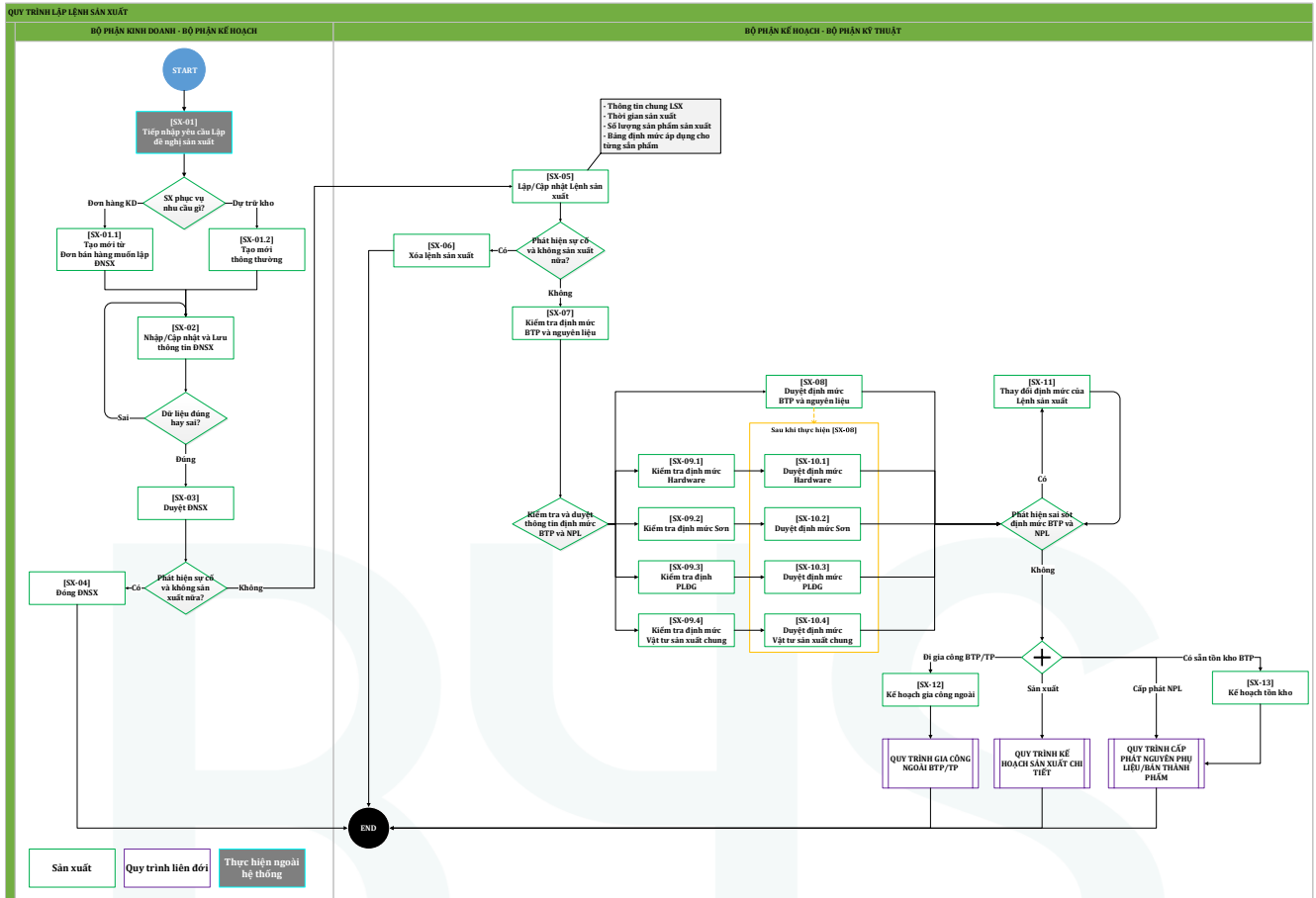
| | |
|---|---|
| Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật | |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-12]</p> <p>Công việc: Tạo/Cập nhật quy trình sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Sau khi tạo cây định mức, BP. Kỹ thuật xác định rõ quy trình sản xuất cho từng BTP/TP. Tiến hành Tạo/Cập nhật quy trình sản xuất. Trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Chưa có quy trình sản xuất mẫu ⇒ Tiến đến BOM-12.1. ➤ Có quy trình sản xuất mẫu, BP. Kỹ thuật tiến hành: <ul style="list-style-type: none"> » Thực hiện sao chép quy trình sản xuất mẫu có sẵn cho BTP/TP ⇒ Tiến đến BOM-12.2. » Thực hiện lấy quy trình sản xuất mẫu cho bảng định mức ⇒ Tiến đến BOM-12.3. |
| <p>Bước thực hiện: [BOM-12.1]</p> <p>Công việc: Tạo quy trình sản xuất cho BTP/TP</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Trong khi Lập/Cập nhật quy trình sản xuất nếu chưa có quy trình sản xuất, BP. Kỹ thuật dựa vào thông tin ở Dữ liệu nguồn Công đoạn tiến hành Tạo quy trình sản xuất cho từng BTP/TP. Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công đoạn. • <p>Sau khi tạo quy trình sản xuất, BP. Kỹ thuật tiến hành Lưu thông tin ⇒ Tiến đến BOM-13.</p> |
| <p>Bước thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> • [BOM-12.2] • [BOM-12.3] <p>Công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sao chép quy trình sản xuất có sẵn cho BTP/TP • Lấy quy trình sản xuất mẫu cho Bảng định mức <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Trong khi Lập/Cập nhật quy trình sản xuất nếu đã có quy trình sản xuất, BP. Kỹ thuật tiến hành thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Sao chép quy trình sản xuất có sẵn cho BTP/TP. ➤ Lấy quy trình sản xuất mẫu cho Bảng định mức. <p>Thông tin được lấy từ Dữ liệu nguồn Quy trình sản xuất, BP. Kỹ thuật tiến hành kiểm tra và cập nhật lại thông tin nếu có. Các thông tin chính bao gồm</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin quy trình sản xuất. • Thông tin công đoạn ở quy trình sản xuất. • ... <p>Sau khi kiểm tra và cập nhật thông tin quy trình sản xu⇒ Tiến đến BOM-13.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>Bước thực hiện: [BOM-13]</p> <p>Công việc: Lưu quy trình sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Sau khi tạo QTSX cho BTP/TP, BP. Kỹ thuật tiến hành Lưu quy trình sản xuất.</p> <p>Sau khi Lưu QTSX, BP. Kỹ thuật kiểm tra lại thông tin QTSX, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none">➤ Phát hiện sai sót quy trình sản xuất ⇒ Quay về BOM-12.➤ Không phát hiện sai sót quy trình sản xuất ⇒ Kết thúc quy trình. |
|--|--|

BYS

2.2. QUY TRÌNH LẬP LỆNH SẢN XUẤT

2.2.1. LƯU ĐỒ LẬP LỆNH SẢN XUẤT



2.2.2. MÔ TẢ LƯU ĐỒ LẬP LỆNH SẢN XUẤT

| Bước | Nội dung |
|--|--|
| <p>Bước thực hiện: [SX-01].</p> <p>Công việc: Tiếp nhận yêu cầu Lập Đề nghị sản xuất.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch, Bộ phận Kinh doanh</p> | <p>BP. Kế hoạch hoặc BP. Kinh doanh tiến hành Tiếp nhận yêu cầu Lập đề nghị sản xuất từ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Đơn bán hàng kinh doanh ⇒ Tiến đến SX-01.1. ➤ Sản xuất dự trữ tồn kho ⇒ Tiến đến SX-01.2. |
| <p>Bước thực hiện: [SX-01.1]</p> <p>Công việc: Tạo mới từ Đơn bán hàng muốn lập Đề nghị sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch, Bộ phận Kinh doanh</p> | <p>Đối với phương án sản xuất theo đơn hàng kinh doanh, BP. Kế hoạch hoặc BP. Kinh doanh dựa vào nhu cầu hàng hóa của khách hàng và năng lực sản xuất của doanh nghiệp để tiến hành xác định sản phẩm cần lập Đề nghị sản xuất ⇒ Tiến đến SX-02.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-01.2]</p> <p>Công việc: Tạo mới từ thông thường</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Đối với phương án sản xuất để trữ tồn kho, BP. Kế hoạch dựa vào dự báo sản lượng tiêu thụ của thị trường để tiến hành Đề nghị sản xuất. ⇒ Tiến đến SX-02.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-02]</p> <p>Công việc: Nhập/ Cập nhật và lưu thông tin Đề nghị sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch, Bộ phận Kinh doanh</p> | <p>Sau khi thực hiện Tạo mới, BP. Kế hoạch hoặc BP. Kinh doanh tiến hành thực hiện Nhập/Cập nhật thông tin Đề nghị sản xuất. Các thông tin chính cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Thông tin sản phẩm (thành phẩm). ● Số lượng. ● Thời gian sản xuất. ● Xưởng. ● <p>Sau khi hoàn thành Nhập/Cập nhật thông tin ĐNSX, BP. Kế hoạch hoặc BP. Kinh doanh tiến hành Lưu chứng từ Đề nghị sản xuất.</p> <p>Sau khi lưu ĐNSX, BP. Kỹ thuật kiểm tra lại thông tin, nếu:</p> |

| | |
|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> ➤ Thông tin Đề nghị sản xuất đúng: Tiến đến SX-03. ➤ Thông tin Đề nghị sản xuất sai: Quay về SX-02 để chỉnh sửa thông tin. |
| <p>Bước thực hiện: [SX-03]</p> <p>Công việc: Duyệt Đề nghị sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch, Bộ phận Kinh doanh</p> | <p>Dựa vào những thông tin đã cập nhập, BP. Kinh doanh tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để kiểm tra lại thông tin và Duyệt chứng từ Đề nghị sản xuất. Trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát sinh sự cố hoặc không muốn sản xuất ⇒ Tiến đến SX-04 để thực hiện đóng ĐNSX. ➤ Không phát sinh sự cố, tiếp tục sản xuất ⇒ Tiến đến SX-05 để lập ĐNSX. |
| <p>Bước thực hiện: [SX-04]</p> <p>Công việc: Đóng Đề nghị sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch, Bộ phận Kinh doanh</p> | <p>Khi phát sinh nhu cầu Đóng Đề nghị sản xuất để không tiếp tục sản xuất, BP. Kế hoạch thực hiện Đóng kế hoạch cho sản phẩm cần đóng kế hoạch ở Đề nghị sản xuất ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-05]</p> <p>Công việc: Lập/ Cập nhật Lệnh sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Sau khi tiếp nhận đề nghị sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành Lập/Cập nhật Lệnh sản xuất để chỉ định thực hiện sản xuất. Các thông tin chính gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin sản phẩm (thành phẩm). • Số lượng sản xuất. • Thời gian thực hiện sản xuất • Xác định loại kế hoạch sản xuất: gia công, tồn kho, sản xuất. • ... <p>Sau khi Lập/Cập nhật thông tin cho Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch kiểm tra lại thông tin, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Nếu phát hiện sai sót muốn xóa lệnh sản xuất ⇒ Tiến đến SX-06. ➤ Nếu không có sai sót và muốn tiếp tục sản xuất ⇒ Tiến đến SX-07. |

| | |
|---|--|
| <p>Bước thực hiện: [SX-06]</p> <p>Công việc: Xóa Lệnh sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Khi phát sinh nhu cầu Xóa Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành thực hiện Xóa Lệnh sản xuất. Lệnh sản xuất sau khi xóa sẽ không được thực hiện sản xuất. ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-07]</p> <p>Công việc: Kiểm tra định mức BTP và nguyên liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Sau khi Lưu Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Kiểm tra định mức BTP và nguyên liệu của sản phẩm ở Lệnh sản xuất. Thông tin chính cần kiểm tra gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP và nguyên liệu. • Số lượng định mức sản xuất BTP. • Khối lượng định mức cấp phát nguyên liệu. • Quy trình sản xuất. • <p>Sau khi hoàn thành Kiểm tra thông tin định mức ở Lệnh sản xuất ⇒ Tiến đến SX-08.</p> |
| <p>Bước thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ [SX-09.1] ➤ [SX-09.2] ➤ [SX-09.3] ➤ [SX-09.4] <p>Công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra định mức Hardware • Kiểm tra định mức Sơn • Kiểm tra định mức Phụ liệu đóng gói • Kiểm tra định mức Vật tư sản xuất chung <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Sau khi Lưu Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Kiểm tra định mức vật tư của sản phẩm ở Lệnh sản xuất. Thông tin chính cần kiểm tra gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin của vật tư. • Số lượng định mức của vật tư. • Công đoạn cấp phát của vật tư. • <p>Sau khi hoàn thành Kiểm tra thông tin định mức vật tư, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Định mức Hardware ⇒ Tiến đến SX-10.1. ➤ Định mức Sơn ⇒ Tiến đến SX-10.2. ➤ Định mức Phụ liệu đóng gói ⇒ Tiến đến SX-10.3. ➤ Định mức vật tư sản xuất chung ⇒ Tiến đến SX-10.4. <p>Lưu ý: Phải Kiểm tra thông tin định mức BTP và nguyên liệu trước thì mới Kiểm tra được thông tin định mức vật tư.</p> |

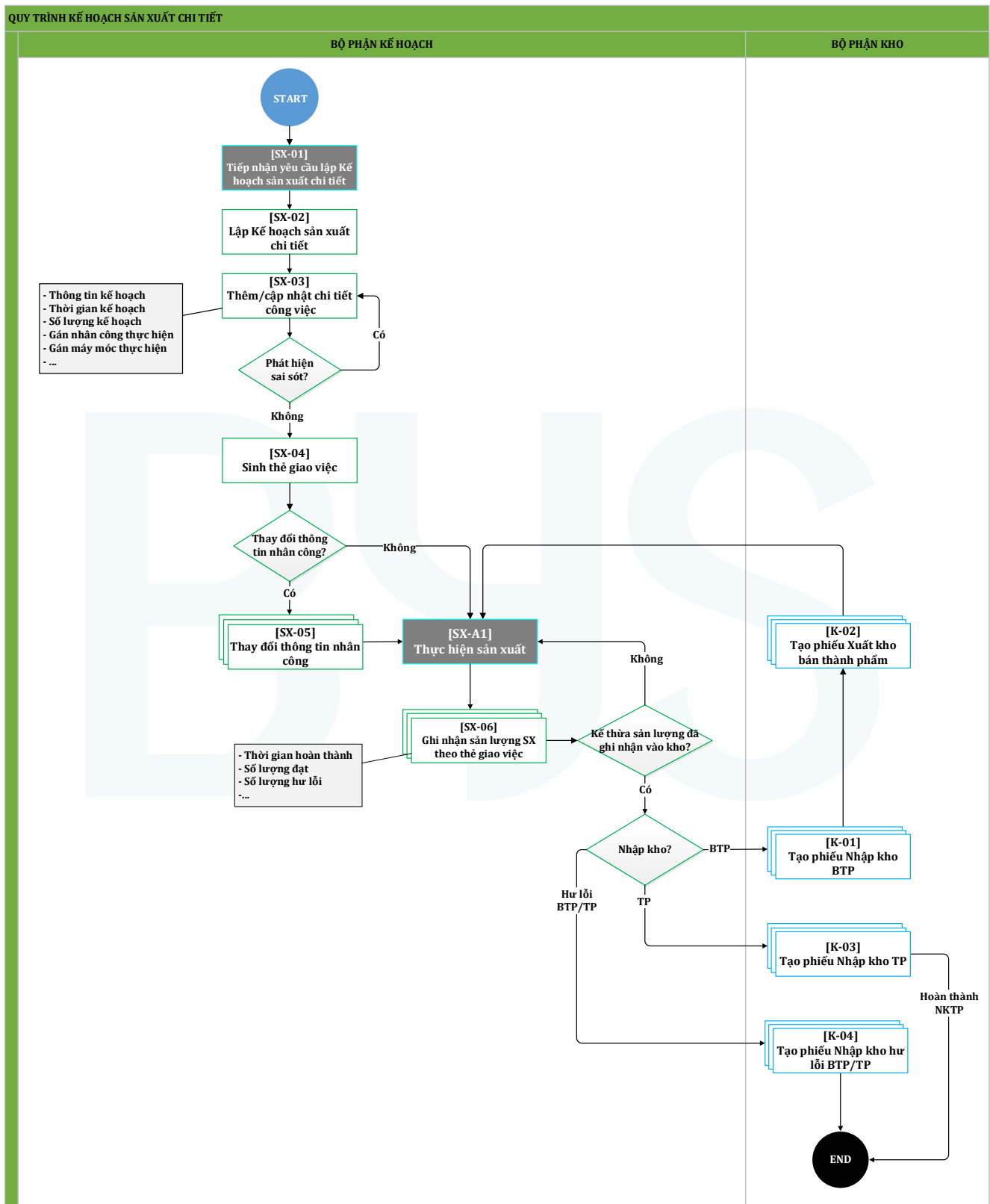
| | |
|---|---|
| <p>Bước thực hiện: [SX-08]</p> <p>Công việc: Duyệt định mức BTP và nguyên liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Sau khi Kiểm tra định mức, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt định mức BTP và nguyên liệu.</p> <p>Sau khi duyệt định mức BTP và NL, BP. Kỹ thuật kiểm tra lại thông tin, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện sai sót thông tin định mức BTP và nguyên liệu ⇒ Tiến đến SX-11. ➤ Không phát hiện sai sót thông tin định mức BTP và nguyên liệu, nếu muốn: <ul style="list-style-type: none"> » Thực hiện gia công ngoài BTP/TP ⇒ Tiến đến SX-12. » Thực hiện sản xuất, ghi nhận năng suất BTP/TP ⇒ Tiến đến Quy trình Kế hoạch sản xuất chi tiết. » Thực hiện cấp phát sử dụng nguyên phụ liệu ⇒ Tiến đến Quy trình Cấp phát nguyên phụ liệu/BTP. » Thực hiện cấp phát sử dụng BTP từ tồn kho ⇒ Tiến đến SX-13. |
| <p>Bước thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ [SX-10.1] ➤ [SX-10.2] ➤ [SX-10.3] ➤ [SX-10.4] <p>Công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Duyệt định mức Hardware ● Duyệt định mức Sơn ● Duyệt định mức Phụ liệu đóng gói ● Duyệt định mức Vật tư sản xuất chung <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Sau khi Kiểm tra định mức, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt định mức Vật tư. Sau khi duyệt định mức vật tư, BP. Kỹ thuật kiểm tra lại thông tin, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện sai sót thông tin định mức vật tư ⇒ Tiến đến SX-11. ➤ Không phát hiện sai sót thông tin định mức vật tư, nếu muốn: <ul style="list-style-type: none"> » Thực hiện gia công ngoài BTP/TP ⇒ Tiến đến SX-12. » Thực hiện sản xuất, ghi nhận năng suất BTP/TP ⇒ Tiến đến Quy trình Kế hoạch sản xuất chi tiết. » Thực hiện cấp phát sử dụng nguyên phụ liệu ⇒ Tiến đến Quy trình Cấp phát nguyên phụ liệu/BTP. |

| | |
|--|---|
| | <p>» Thực hiện cấp phát sử dụng BTP từ tồn kho ⇒ Tiến đến SX-13.</p> <p>Lưu ý: Phải Duyệt thông tin định mức BTP và nguyên liệu trước thì mới Kiểm tra được thông tin định mức vật tư.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-11]</p> <p>Công việc: Thay đổi định mức của Lệnh sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kỹ thuật</p> | <p>Trong quá trình thực hiện sản xuất, phát sinh nhu cầu thay đổi định mức thì BP. Kỹ thuật tiến hành Thay đổi định mức của Lệnh sản xuất. Các thông tin chính gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Thêm BTP/Quy trình sản xuất/Nguyên phụ liệu. ● Xóa BTP/Quy trình sản xuất/Nguyên phụ liệu. ● Tăng Số lượng/Khối lượng BTP/Quy trình sản xuất/Nguyên phụ liệu. ● Giảm Số lượng/Khối lượng BTP/Quy trình sản xuất/Nguyên phụ liệu. <p>Sau khi hoàn thành thay đổi, BP. Kế hoạch tiến hành kiểm tra lại có sai sót định mức BTP và nguyên phụ liệu không? Nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➢ Phát hiện sai sót thông tin định mức BTP và nguyên phụ liệu ⇒ Thực hiện lại SX-11. ➢ Không phát hiện sai sót thông tin định mức BTP và nguyên phụ liệu, nếu muốn: <ul style="list-style-type: none"> » Thực hiện gia công ngoài BTP/TP ⇒ Tiến đến SX-12. » Thực hiện sản xuất, ghi nhận năng suất BTP/TP ⇒ Tiến đến Quy trình Kế hoạch sản xuất chi tiết. » Thực hiện cấp phát sử dụng nguyên phụ liệu ⇒ Tiến đến Quy trình Cấp phát nguyên phụ liệu/BTP. » Thực hiện cấp phát sử dụng BTP từ tồn kho ⇒ Tiến đến SX-13. |

| | |
|--|---|
| <p>Bước thực hiện: [SX-12]</p> <p>Công việc: Kế hoạch gia công ngoài</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Căn cứ vào tình hình sản xuất ở doanh nghiệp, BP. Kế hoạch tiến hành Kế hoạch gia công ngoài cho từng công đoạn của BTP/TP ở Lệnh sản xuất. Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP. • Công đoạn đi gia công. • Số lượng BTP/TP đi gia công. • Thời gian cần. • <p>Sau khi cập nhật thông tin kế hoạch, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt kế hoạch gia công ngoài cho từng BTP/TP ⇒ Tiến đến Quy trình Gia công ngoài BTP/TP ⇒ Kết thúc quy trình.</p> <p>Lưu ý: Phải Duyệt thông tin định mức BTP và nguyên liệu trước thì mới thực hiện Kế hoạch gia công ngoài.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-13]</p> <p>Công việc: Kế hoạch tồn kho</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Dựa vào thông tin tồn kho của BTP/TP, BP. Kế hoạch tiến hành Kế hoạch tồn kho nhằm tận dụng lại những BTP/TP có sẵn trong kho để tiếp tục phục vụ sản xuất cho Lệnh sản xuất. Các thông tin chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP. • Số lượng của BTP/TP tồn kho. • Thời gian cần. • <p>Sau khi cập nhật thông tin kế hoạch, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt kế hoạch tồn kho cho từng BTP/TP ⇒ Tiến đến Quy trình cấp phát Nguyên phụ liệu/Bán thành phẩm. ⇒ Kết thúc quy trình.</p> <p>Lưu ý: Phải Duyệt thông tin định mức BTP và nguyên liệu trước thì mới thực hiện Kế hoạch tồn kho.</p> |

2.3. QUY TRÌNH KẾ HOẠCH SẢN XUẤT CHI TIẾT

2.3.1. LƯU ĐỒ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT CHI TIẾT



Master data

Sản xuất

Kho

Thực hiện
ngoài hệ thống

Quy trình liên đới

2.3.2. MÔ TẢ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT CHI TIẾT

| Bước | Nội dung |
|--|--|
| <p>Bước thực hiện: [SX-01]</p> <p>Công việc: Tiếp nhận yêu cầu lập Kế hoạch sản xuất chi tiết.</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>BP. Kế hoạch tiến hành Tiếp nhận yêu cầu Lập Kế hoạch sản xuất chi tiết từ Lệnh sản xuất.</p> <p>Sau đó tiến hành ghi nhận thông tin về yêu cầu \Rightarrow Tiến đến SX-02.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-02]</p> <p>Công việc: Lập Kế hoạch sản xuất chi tiết</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Để hoạch định chi tiết các công việc cần làm theo ngày, theo tháng, theo năm, ... cho từng công đoạn của BTP/TP theo Lệnh sản xuất.</p> <p>BP. Kế hoạch tiến hành Lập Kế hoạch sản xuất chi tiết và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin Lệnh sản xuất. • Thông tin BTP/TP. • Công đoạn thực hiện sản xuất. • Số lượng định mức sản xuất. • Thời gian kế hoạch sản xuất. • <p>Sau khi Lập kế hoạch sản xuất chi tiết \Rightarrow Tiến đến SX-03.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-03]</p> <p>Công việc: Thêm/Cập nhật chi tiết công việc</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Sau khi lập kế hoạch sản xuất chi tiết, BP. Kế hoạch tính toán và xác định rõ chi tiết từng công việc cần để sản xuất BTP/TP của Lệnh sản xuất. Tiến hành Thêm/Cập nhật chi tiết công việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Số lượng BTP/TP cần sản xuất. • Thời gian kế hoạch sản xuất. • Xưởng – Chuyên – Tổ máy. • Máy móc thực hiện sản xuất. • Nhân công thực hiện sản xuất. • <p>Sau khi hoàn thành thêm/cập nhật chi tiết công việc, BP. Kỹ thuật kiểm tra lại thông tin kế hoạch, nếu:</p> |

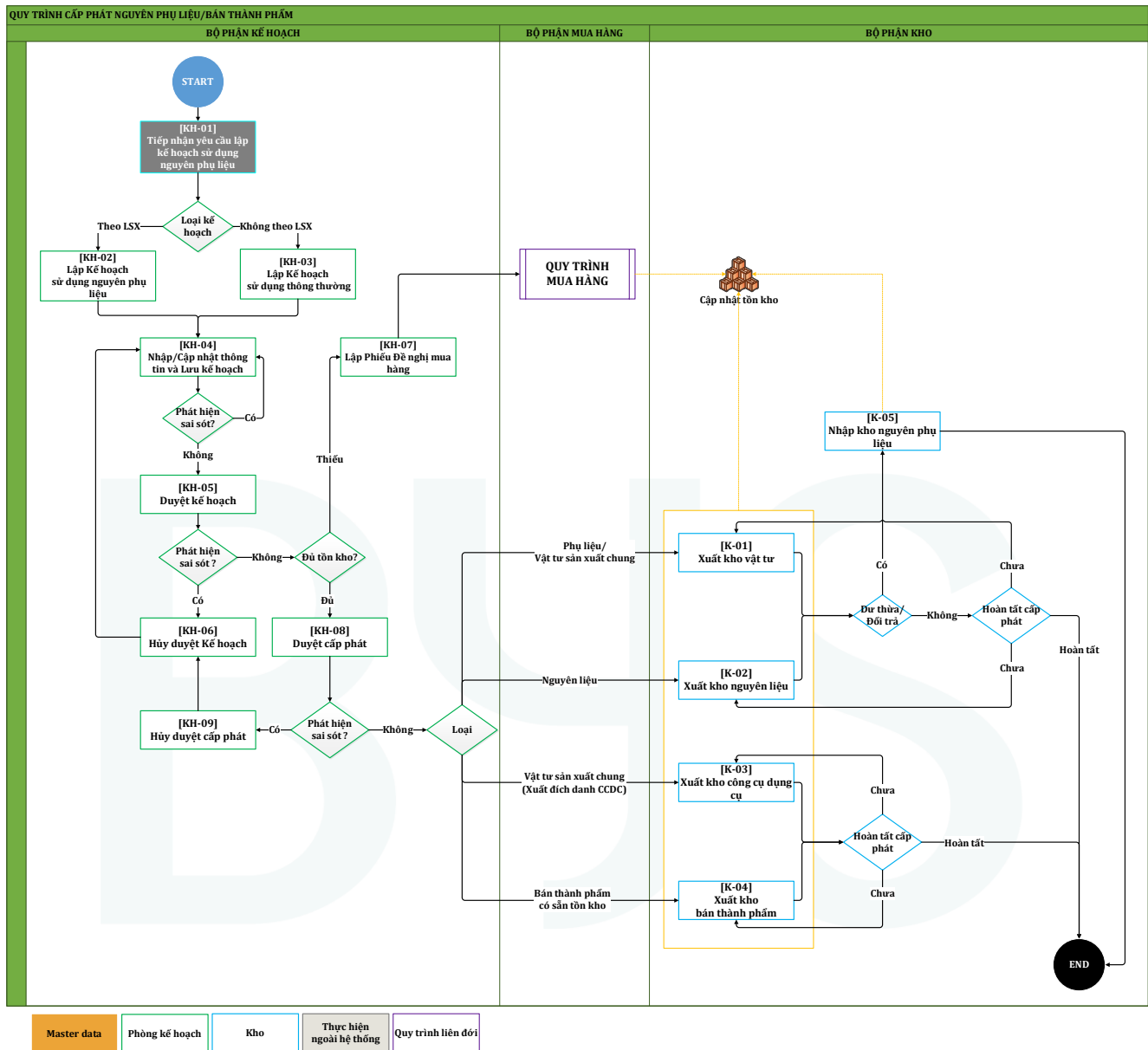
| | |
|---|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện có sai sót ⇒ Thực hiện lại SX-03 để cập nhật lại thông tin sai sót. ➤ Không phát hiện sai sót ⇒ Tiến đến SX-04 để sinh thẻ giao việc. |
| <p>Bước thực hiện: [SX-04]</p> <p>Công việc: Sinh thẻ giao việc</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Dựa vào thông tin đã lên kế hoạch sản xuất chi tiết, BP. Kế hoạch tiến hành Sinh thẻ giao việc để thực hiện sản xuất thực tế, và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Số lượng đã nhập của BTP/TP. • Số lượng không đạt của BTP/TP. • Thời gian kế hoạch sản xuất. • Nhân công thực hiện sản xuất. • <p>Sau khi thực hiện sinh thẻ giao, BP. Kế hoạch so sánh lại tình hình nhân công thực tế và nhân công ở thẻ giao việc, trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Muốn thực hiện thay đổi nhân công thực hiện sản xuất của thẻ giao việc ⇒ Tiến đến SX-05. ➤ Không muốn thực hiện thay đổi nhân công thực hiện sản xuất của thẻ giao việc ⇒ Tiến đến SX-A1. |
| <p>Bước thực hiện: [SX-05]</p> <p>Công việc: Thay đổi thông tin nhân công</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch, Bộ phận sản xuất</p> | <p>Khi phát sinh nhu cầu thay đổi nhân công thì BP. Kế hoạch hoặc BP. Sản xuất tiến hành thực hiện Thay đổi thông tin nhân công. Thông tin chính thay đổi gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin nhân viên. • ... <p>Sau khi hoàn thành thay đổi nhân công ⇒ Tiến đến SX-A1.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-A1]</p> <p>Công việc: Thực hiện sản xuất</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận sản xuất</p> | <p>BP. Sản xuất dựa vào thông tin từ Thẻ giao việc để thực hiện quá trình sản xuất thực tế ⇒ Tiến đến SX-06.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-06]</p> | <p>Sau khi thực hiện sản xuất, BP. Sản xuất tiến hành Ghi nhận năng suất (nhập sản lượng) theo từng Thẻ giao việc. Các thông tin chính gồm:</p> |

| | |
|--|--|
| <p>Công việc: Ghi nhận sản lượng sản xuất theo thẻ giao việc</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận sản xuất</p> | <ul style="list-style-type: none"> • Số lượng đạt của BTP/TP. • Số lượng hư lỗi của BTP/TP. • Thời gian hoàn thành của BTP/TP. • Nhân viên giao/nhận. • <p>Sau khi hoàn thành ghi nhận sản lượng, BP. Sản xuất tiến hành thực hiện trong các trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Không kế thừa sản lượng đã ghi nhận vào kho ⇒ Tiến đến SX-A1 để tiếp tục quy trình thực hiện sản xuất. ➤ Kế thừa sản lượng đã ghi nhận vào kho, nếu là: <ul style="list-style-type: none"> » Bán thành phẩm ⇒ Tiến đến K-01 để nhập kho BTP. » Thành phẩm ⇒ Tiến đến K-03 để nhập kho TP. » Bán thành phẩm/Thành phẩm hư lỗi ⇒ Tiến đến K-04 để nhập kho hư lỗi. |
| <p>Bước thực hiện: [K-01]</p> <p>Công việc: Tạo phiếu Nhập kho Bán thành phẩm</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho</p> | <p>Để ghi nhận số lượng của kết quả sản xuất BTP vào kho, BP. Kho tiến hành lập và cập nhật thông tin cho phiếu Nhập kho bán thành phẩm. Các thông tin chính cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP. • Số lượng của BTP cần nhập kho. • Công đoạn nhập kho của BTP. • Kho nhập BTP. • Mã lô hàng của BTP cần nhập kho. • <p>Sau khi cập nhật thông tin nhập kho BTP, BP. Kho tiến hành Lưu và chuyển giao cho người có thẩm quyền để thực hiện Kiểm tra và Duyệt phiếu Nhập kho BTP ⇒ Tiến đến K-02.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-02]</p> <p>Công việc: Tạo phiếu Xuất kho bán thành phẩm</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho</p> | <p>Dựa vào thông tin BTP nhập kho, BP. Kho tiến hành lập và cập nhật thông tin cho phiếu Xuất kho bán thành phẩm để tiếp tục thực hiện quy trình sản xuất. Các thông tin chính cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP. • Số lượng của BTP cần xuất kho. • Công đoạn của BTP cần xuất kho. • Kho xuất BTP. |

| | |
|--|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> • Mã lô hàng của BTP cần xuất kho. • <p>Sau khi cập nhật thông tin xuất kho BTP, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Kiểm tra và Duyệt chứng từ Phiếu Xuất kho bán thành phẩm ⇒ Quay về SX-A1 để tiếp tục thực hiện sản xuất.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-03]</p> <p>Công việc: Tạo phiếu Nhập kho thành phẩm</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho</p> | <p>Sau khi hoàn thành sản xuất TP, để ghi nhận số lượng TP vào kho (phục vụ cho việc xuất kho bán hàng hoặc dự trữ thành phẩm) thì BP. Kho tiến hành lập và cập nhật phiếu Nhập kho thành phẩm. Các thông tin chính cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin TP. • Số lượng của TP nhập kho. • Công đoạn của TP nhập kho. • Kho nhập TP. • Mã lô hàng của TP nhập kho. • <p>Sau khi cập nhật thông tin nhập kho TP, BP. Kho tiến hành Lưu và chuyển giao cho người có thẩm quyền để thực hiện Kiểm tra và Duyệt phiếu Nhập kho TP ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [K-04]</p> <p>Công việc: Tạo phiếu Nhập kho hư lỗi bán thành phẩm/thành phẩm</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho</p> | <p>Khi phát sinh nhu cầu nhập kho hư lỗi BTP/TP để ghi nhận số lượng của kết quả sản xuất BTP/TP hư lỗi vào kho thì, BP. Kho tiến hành Tạo phiếu Nhập kho hư lỗi BTP/TP. Các thông tin cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP hư lỗi. • Số lượng BTP/TP hư lỗi cần nhập kho. • Kho nhập BTP/TP hư lỗi. • Mã lô hàng của BTP/TP hư lỗi cần nhập kho. • <p>Sau khi cập nhật thông tin, BP. Kho tiến hành Lưu và chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt phiếu Nhập kho hư lỗi BTP/TP ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |

2.4. QUY TRÌNH CẤP PHÁT NGUYÊN PHỤ LIỆU/BÁN THÀNH PHẨM

2.4.1. LƯU ĐỒ CẤP PHÁT NGUYÊN PHỤ LIỆU/BÁN THÀNH PHẨM



2.4.2. MÔ TẢ CẤP PHÁT NGUYÊN PHỤ LIỆU/BÁN THÀNH PHẨM

| Bước | Nội dung |
|---|--|
| <p>Bước thực hiện: [KH-01]</p> <p>Công việc: Tiếp nhận yêu cầu lập kế hoạch sử dụng NPL</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>BP. Kế hoạch tiến hành Tiếp nhận yêu cầu lập kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Lệnh sản xuất ⇒ Tiến đến [KH-02]. ➤ Không theo lệnh sản xuất ⇒ Tiến đến [KH-03]. |
| <p>Bước thực hiện: [KH-02]</p> <p>Công việc: Lập kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>Để thực hiện hoạch định sử dụng cấp phát Nguyên phụ liệu hoặc Bán thành phẩm cấp từ tồn kho theo Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành Lập Kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu. Thông tin dựa vào Lệnh sản xuất, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Định mức Nguyên phụ liệu: Nguyên liệu, Hardware, Sơn, Phụ liệu đóng gói, Vật tư sản xuất chung. • Định mức Bán thành phẩm. • Số lượng/Khối lượng. <p>Sau khi thực hiện Lập Kế hoạch sử dụng NPL ⇒ Tiến đến [KH-04].</p> |
| <p>Bước thực hiện: [KH-03]</p> <p>Công việc: Lập kế hoạch sử dụng thông thường</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>Khi có phát sinh hoạch định sử dụng cấp phát nguyên phụ liệu không theo Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành Lập Kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu thông thường.</p> <p>Sau khi thực hiện lập kế hoạch sử dụng thông thường ⇒ Tiến đến [KH-04]</p> |
| <p>Bước thực hiện: [KH-04]</p> <p>Công việc: Nhập/Cập nhật thông tin và lưu kế hoạch</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>Sau khi lập kế hoạch sử dụng NPL, BP. Kế hoạch tính toán và xác định rõ định mức NPL và BTP cần để thực hiện sản xuất. BP. Kế hoạch tiến hành Nhập/Cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kế hoạch theo lệnh sản xuất: <ul style="list-style-type: none"> ○ Số lượng/Khối lượng. ○ Xưởng sản xuất. ○ Chuyên sản xuất. |

| | |
|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> ○ Tổ sản xuất. ○ Người nhận. ○ Thời gian cần cấp phát. ○ ... ● Kế hoạch không theo lệnh sản xuất: <ul style="list-style-type: none"> ○ Chọn nguyên liệu/hardware/son/phụ liệu đóng gói/vật tư sản xuất chung/bán thành phẩm. ○ Số lượng/Khối lượng. ○ Xưởng sản xuất. ○ Chuyên sản xuất. ○ Tổ sản xuất. ○ Người nhận. ○ Thời gian cần cấp phát. ○ ... <p>Sau khi nhập/cập nhật thông tin cho kế hoạch, BP. Kế hoạch tiến hành lưu kế hoạch, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện sai sót thông tin kế hoạch ⇒ Thực hiện lại [KH-04]. ➤ Không có sai sót thông tin kế hoạch ⇒ Tiến đến [KH-05]. |
| <p>Bước thực hiện: [KH-05]</p> <p>Công việc: Duyệt kế hoạch</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>Sau khi lưu và kiểm tra thông tin của kế hoạch, BP. Kế hoạch tiến hành thực hiện duyệt kế hoạch. Nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện sai sót ⇒ Tiến đến [KH-06]. ➤ Không có sai sót ⇒ Tiến hành kiểm tra tồn kho, nếu: <ul style="list-style-type: none"> » Thiếu tồn kho ⇒ Tiến đến [KH-07]. » Đủ tồn kho ⇒ Tiến đến [KH-08]. |
| <p>Bước thực hiện: [KH-06]</p> <p>Công việc: Hủy duyệt kế hoạch</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>Sau khi thực hiện duyệt kế hoạch, phát sinh sai sót hoặc cần thực hiện chỉnh sửa kế hoạch, BP. Kế hoạch tiến hành Hủy duyệt kế hoạch ⇒ Quay về [KH-04] để cập nhật thông tin cho kế hoạch.</p> |

| | |
|---|---|
| <p>Bước thực hiện: [KH-07]</p> <p>Công việc: Lập phiếu đề nghị mua hàng</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>Căn cứ vào thông tin đã duyệt kế hoạch NPL cấp phát, xác định nhu cầu NPL và cân đối tồn kho để xác định số lựa cần mua. BP. Kế hoạch tiến hành Lập Phiếu đề nghị mua hàng và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin Nguyên phụ liệu. • Số lượng/Khối lượng. • Thời gian cần. • Thời gian cần đến ngày. • Người nhận. • ... <p>Sau khi thực hiện cập nhật thông tin cho Phiếu đề nghị mua hàng, BP. Kế hoạch tiến hành Lưu và Hoàn tất phiếu đề nghị mua hàng và chuyển giao bộ phận mua hàng ⇒ Tiến đến Quy trình mua hàng.</p> <p>Sau khi thực hiện quy trình mua hàng ⇒ Tiến đến [KH-08].</p> |
| <p>Bước thực hiện: [KH-08]</p> <p>Công việc: Duyệt cấp phát</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>Dựa vào thông tin đã duyệt kế hoạch và tồn kho của NPL/BTP, BP. Kế hoạch tiến hành thực hiện duyệt cấp phát.</p> <p>Sau khi Duyệt cấp phát, BP. Kế hoạch tiến hành kiểm tra, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phát hiện sai sót ⇒ Tiến đến [KH-09]. ➤ Không có sai sót ⇒ Dựa vào loại sản phẩm cần xuất kho, nếu: <ul style="list-style-type: none"> » Vật tư ⇒ Tiến đến [K-01]. » Nguyên liệu ⇒ Tiến đến [K-02]. » Vật tư sản xuất chung (xuất đích danh CCDC) ⇒ Tiến đến [K-03]. » Bán thành phẩm ⇒ Tiến đến [K-04]. |
| <p>Bước thực hiện: [KH-09]</p> <p>Công việc: Hủy duyệt cấp phát</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kế hoạch</p> | <p>Sau khi thực hiện duyệt cấp phát, phát sinh sai sót cần thực hiện chỉnh sửa kế hoạch hoặc bổ chiếm dụng tồn kho của NPL/BTP, BP. Kế hoạch tiến hành Hủy duyệt cấp phát ⇒ Quay về [KH-06].</p> |

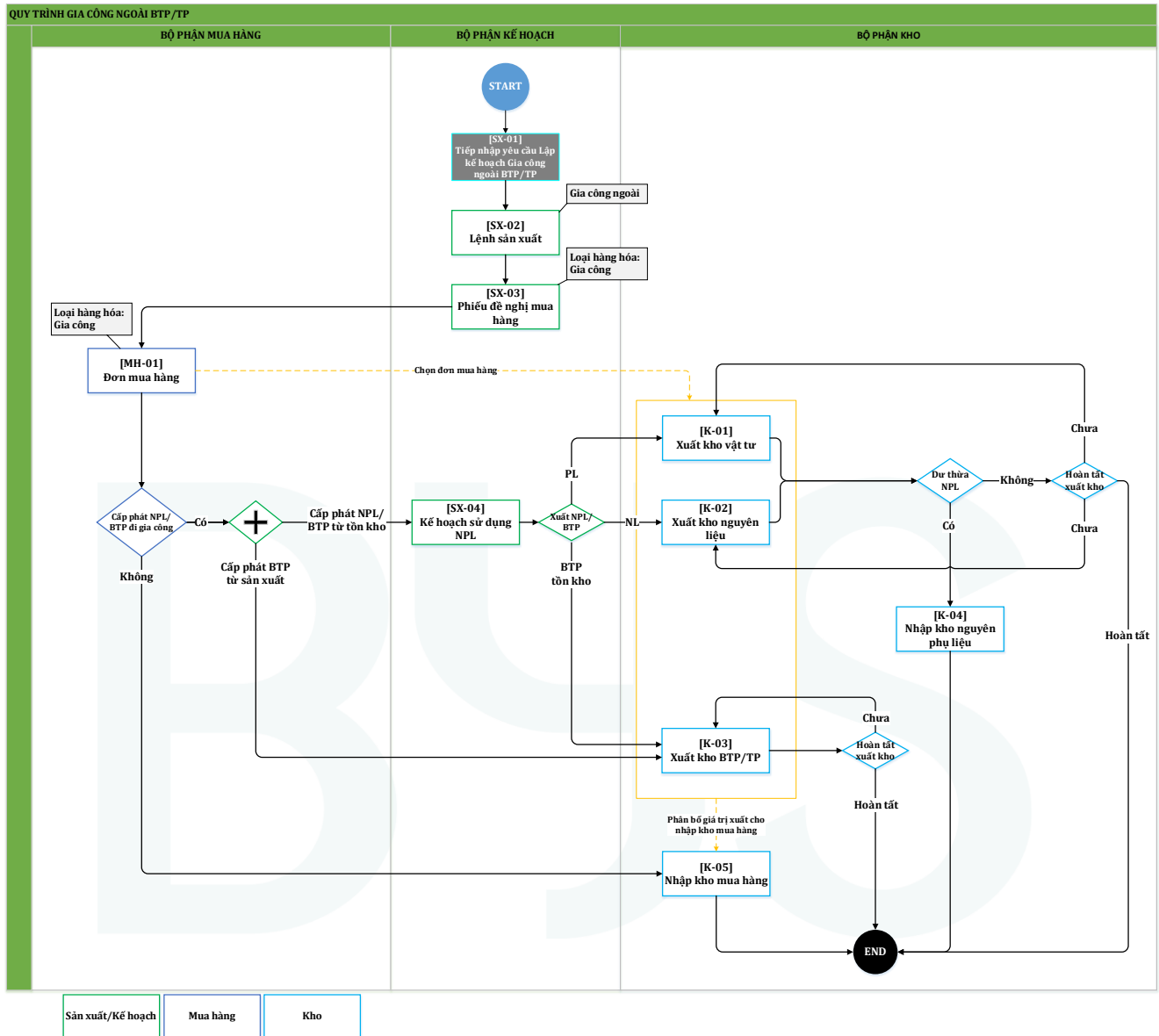
| | |
|---|--|
| <p>Bước thực hiện: [K-01]</p> <p>Công việc: Xuất kho vật tư</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kho</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho vật tư phục vụ sản xuất thực tế, BP. Kho dựa vào thông tin vật tư đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Kế hoạch sử dụng NPL thông thường tiến hành lập và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin vật tư. • Số lượng. • Kho xuất. • Mã lô hàng. • Người nhận. • ... <p>Sau khi kiểm tra và cập nhật thông tin, BP. Kho tiến hành duyệt xuất kho vật tư, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Người nhận yêu cầu đổi trả vật tư ⇒ Tiến đến [K-05]. ➤ Xuất chưa đủ số lượng vật tư theo kế hoạch, người nhận yêu cầu xuất tiếp ⇒ Thực hiện lại [K-01]. ➤ Xuất đủ số lượng vật tư theo kế hoạch ⇒ Kết thúc quy trình. |
| <p>Bước thực hiện: [K-02]</p> <p>Công việc: Xuất kho nguyên liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kho</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho nguyên liệu phục vụ sản xuất thực tế, BP. Kho dựa vào thông tin nguyên liệu đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Kế hoạch sử dụng NPL thông thường tiến hành lập và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin nguyên liệu. • Khối lượng. • Kho xuất. • Mã lô hàng. • Mã kiện hàng. • Người nhận • ... <p>Sau khi kiểm tra và cập nhật thông tin, BP. Kho tiến hành duyệt xuất kho nguyên liệu, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Người nhận yêu cầu đổi trả nguyên liệu ⇒ Tiến đến [K-05]. |

| | |
|--|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> ➤ Xuất chưa đủ khối lượng nguyên liệu theo kế hoạch, người nhận yêu cầu xuất tiếp ⇒ Thực hiện lại [K-02]. ➤ Xuất đủ khối lượng nguyên liệu theo kế hoạch ⇒ Kết thúc quy trình. |
| <p>Bước thực hiện: [K-03]</p> <p>Công việc: Xuất kho CCDC</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kho</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho vật tư sản xuất chung (xuất đích danh CCDC) phục vụ sản xuất thực tế, BP. Kho dựa vào thông tin vật tư đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Kế hoạch sử dụng NPL thông thường tiến hành lập và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin CCDC. • Số lượng. • Kho xuất. • Mã lô hàng. • Người nhận. • ... <p>Sau khi kiểm tra và cập nhật thông tin, BP. Kho tiến hành duyệt xuất kho CCDC, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Xuất chưa đủ số lượng CCDC theo kế hoạch, người nhận yêu cầu xuất tiếp ⇒ Thực hiện lại bước [K-03]. ➤ Xuất đủ số lượng CCDC theo kế hoạch ⇒ Kết thúc quy trình. |
| <p>Bước thực hiện: [K-04]</p> <p>Công việc: Xuất kho bán thành phẩm</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kho</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho bán thành phẩm tiếp tục quy trình sản xuất thực tế, BP. Kho dựa vào thông tin BTP đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Kế hoạch sử dụng NPL thông thường tiến hành lập và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin bán thành phẩm. • Số lượng. • Kho xuất. • Mã lô hàng. • Người nhận. • ... |

| | |
|---|---|
| | <p>Sau khi kiểm tra và cập nhật thông tin, BP. Kho tiến hành duyệt xuất kho bán thành phẩm, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Xuất chưa đủ số lượng bán thành phẩm theo kế hoạch, người nhận yêu cầu xuất tiếp ⇒ Thực hiện lại bước [K-04]. ➤ Xuất đủ số lượng bán thành phẩm theo kế hoạch ⇒ Kết thúc quy trình. |
| <p>Bước thực hiện: [K-05]</p> <p>Công việc: Nhập kho nguyên phụ liệu</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận kho</p> | <p>Khi có phát sinh nhu cầu nhập lại kho nguyên phụ liệu, BP. Kho tiến hành thực hiện lập phiếu Nhập kho nguyên phụ liệu, thông tin của các nguyên phụ liệu dựa vào phiếu Xuất kho vật tư hoặc Xuất kho nguyên liệu.</p> <p>Sau khi thực hiện lập phiếu nhập kho nguyên phụ liệu, BP. Kho tiến hành kiểm tra và cập nhật thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Số lượng/Khối lượng. • Kho nhập. • Mã lô hàng/Mã kiện hàng. • Chất lượng nguyên liệu. • ... <p>Sau khi kiểm tra và cập nhật thông tin, BP. Kho tiến hành lưu và duyệt phiếu Nhập kho nguyên phụ liệu ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |

2.5. QUY TRÌNH GIA CÔNG NGOÀI BÁN THÀNH PHẨM/THÀNH PHẨM

2.5.1. LƯU ĐỒ GIA CÔNG NGOÀI BÁN THÀNH PHẨM/THÀNH PHẨM



2.5.2. MÔ TẢ GIA NGOÀI CÔNG BÁN THÀNH PHẨM/THÀNH PHẨM

| Bước | Nội dung |
|---|--|
| <p>Bước thực hiện: [SX-01]</p> <p>Công việc: Tiếp nhận yêu cầu Lập kế hoạch Gia công ngoài BTP/TP</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>BP. Kế hoạch tiến hành Tiếp nhận yêu cầu Lập kế hoạch gia công ngoài BTP/TP.</p> <p>Sau đó tiến hành ghi nhận thông tin về yêu cầu ⇒ Tiến đến SX-02.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-02]</p> <p>Công việc: Lệnh sản xuất (Gia công ngoài)</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Đề lên hoạch định gia công ngoài (thuê nguồn lực bên ngoài thực hiện sản xuất) cho từng công đoạn của BTP/TP, BP. Kế hoạch tiến hành lập/cập nhật Lệnh sản xuất (Gia công ngoài). Các thông tin chính cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP. • Số lượng kế hoạch gia công ngoài. • Công đoạn đi gia công ngoài BTP/TP. • Thời gian cần. • ... <p>Sau khi Lập/Cập nhật thông tin, BP. Kế hoạch tiến hành Lưu và chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt thông tin kế hoạch gia công ngoài ⇒ Tiến đến SX-03.</p> |
| <p>Bước thực hiện: [SX-03]</p> <p>Công việc: Phiếu đề nghị mua hàng (Gia công ngoài)</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Căn cứ vào thông tin đã duyệt kế hoạch gia công ngoài BTP/TP ở Lệnh sản xuất, BP. Kế hoạch tiến hành Lập Phiếu đề nghị mua hàng gia công. Các thông tin chính cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP. • Số lượng BTP/TP cần gia công ngoài. • Công đoạn đi gia công ngoài BTP/TP. • Thời gian cần. • <p>Sau khi cập nhật thông tin BTP/TP đi gia công ngoài, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt đề nghị ⇒ Tiến đến MH-01.</p> |












| | |
|--|---|
| <p>Bước thực hiện: [MH-01]</p> <p>Công việc: Đơn mua hàng (Gia công ngoài)</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Mua hàng</p> | <p>Dựa vào thông tin đã đề nghị mua hàng, BP. Kế hoạch tiến hành lập/cập nhật Đơn mua hàng cho BTP/TP cần gia công ngoài. Các thông tin chính cần cập nhật gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP. • Số lượng BTP/TP cần mua hàng gia công ngoài. • Công đoạn BTP/TP cần mua hàng gia công ngoài. • Ngày giao đơn mua hàng gia công ngoài. • Nhà cung cấp. • Đơn giá. • Thành tiền. • Chiết khấu. • Thuế. • <p>Sau khi cập nhật thông tin đơn mua hàng gia công ngoài, BP. Mua hàng tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt Đơn mua hàng gia công ngoài.</p> <p>Sau khi duyệt đơn mua hàng, BP. Kế hoạch tiến hành thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Cấp phát nguyên phụ liệu hoặc BTP từ tồn kho cho nhà cung cấp để thực hiện gia công ngoài ⇒ Tiến đến SX-04. ➤ Cấp phát BTP sản xuất cho nhà cung cấp để tiếp tục thực hiện gia công ngoài ⇒ Tiến đến K-03. ➤ Không cấp phát nguyên phụ liệu hoặc BTP cho nhà cung cấp để thực hiện gia công ngoài ⇒ Tiến đến K-05. |
| <p>Bước thực hiện: [SX-04]</p> <p>Công việc: Kế hoạch sử dụng NPL</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kế hoạch</p> | <p>Để thực hiện hoạch định sử dụng cấp phát Nguyên phụ liệu hoặc Bán thành phẩm cấp từ tồn kho phục vụ đi gia công ngoài, BP. Kế hoạch tiến hành Lập Kế hoạch sử dụng nguyên phụ liệu. Thông tin dựa vào Lệnh sản xuất, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin nguyên phụ liệu, bán thành phẩm. • Thời gian cần. • Xưởng – Chuyển – Tổ - Người nhận. • Số lượng NPL/BTP. • ... |

| | |
|---|--|
| | <p>Sau khi cập nhật thông tin kế hoạch sử dụng NPL, BP. Kế hoạch tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt kế hoạch và Duyệt cấp phát. Các định mức duyệt cấp phát gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Định mức Nguyên liệu chính (gỗ). • Định mức Hardware. • Định mức Sơn. • Định mức Phụ liệu đóng gói. • Định mức Bán thành phẩm. <p>Sau khi hoàn thành Duyệt cấp phát, nếu là:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Định mức Vật tư (Hardware, sơn, phụ liệu đóng gói) ⇒ Tiến đến K-01. ➤ Định mức Nguyên liệu ⇒ Tiến đến K-02. ➤ Định mức Bán thành phẩm ⇒ Tiến đến K-03. |
| <p>Bước thực hiện: [K-01]</p> <p>Công việc: Xuất kho vật tư (Gia công ngoài)</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho vật tư phục vụ gia công ngoài BTP/TP, BP. Kho dựa vào thông tin vật tư đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL tiến hành lập và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin vật tư. • Số lượng vật tư xuất kho. • Kho chứa vật tư xuất. • Mã lô hàng của vật tư xuất kho. • Đơn mua hàng gia công ngoài của vật tư xuất kho. • ... <p>Sau khi cập nhật thông tin cho xuất kho vật tư, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt chứng từ.</p> <p>Sau khi duyệt chứng từ xuất kho vật tư và trong quá trình thực hiện gia công ngoài, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Dư thừa vật tư ⇒ Tiến đến K-04 để nhập kho vật tư dư thừa. ➤ Không dư thừa vật tư, nếu: <ul style="list-style-type: none"> » Chưa hoàn tất xuất kho vật tư ⇒ Quay về K-01 để xuất kho vật tư cho đến khi hoàn tất. » Hoàn tất xuất kho vật tư ⇒ Kết thúc quy trình. |

| | |
|--|---|
| <p>Bước thực hiện: [K-02]</p> <p>Công việc: Xuất kho nguyên liệu (Gia công ngoài)</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho nguyên liệu phục vụ gia công ngoài BTP/TP, BP. Kho dựa vào thông tin nguyên liệu đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL, tiến hành lập và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin nguyên liệu. • Khối lượng/Số lượng của nguyên liệu cần xuất kho. • Kho chứa nguyên liệu cần xuất. • Mã kiện của nguyên liệu cần xuất kho. • Đơn mua hàng gia công ngoài của nguyên liệu xuất kho. • ... <p>Sau khi cập nhật thông tin cho xuất kho nguyên liệu, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt chứng từ.</p> <p>Sau khi Duyệt chứng từ xuất kho nguyên liệu, trong quá trình gia công nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Dư thừa nguyên liệu ⇒ Tiến đến K-04. ➤ Không dư thừa nguyên liệu, nếu: <ul style="list-style-type: none"> » Chưa hoàn tất xuất kho nguyên liệu ⇒ Quay về K-02 để xuất kho nguyên liệu cho đến khi hoàn tất. » Hoàn tất xuất kho nguyên liệu ⇒ Kết thúc quy trình. |
| <p>Bước thực hiện: [K-03]</p> <p>Công việc: Xuất kho Bán thành phẩm</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho</p> | <p>Để thực hiện Xuất kho bán thành phẩm phục vụ gia công ngoài, BP. Kho dựa vào thông tin BTP đã Duyệt cấp phát ở Kế hoạch sử dụng NPL hoặc Nhập kho BTP từ sản xuất tiến hành lập và cập nhật các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP. • Số lượng BTP xuất kho. • Công đoạn BTP xuất kho. • Kho chứa BTP xuất. • Mã lô hàng chứa BTP xuất kho. • Đơn mua hàng gia công ngoài của BTP xuất kho. • ... <p>Sau khi cập nhật thông tin chứng từ xuất kho BTP, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt chứng từ.</p> |

| | |
|---|---|
| | <p>Sau khi Duyệt chứng từ xuất kho BTP, nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Chưa hoàn tất xuất kho BTP ⇒ Quay về K-03 để xuất kho BTP cho đến khi hoàn tất. ➤ Hoàn tất xuất kho BTP ⇒ Kết thúc quy trình. |
| <p>Bước thực hiện: [K-05]</p> <p>Công việc: Nhập kho mua hàng (Gia công ngoài)</p> <p>Người thực hiện: Bộ phận Kho</p> | <p>Sau khi nhà cung cấp đã thực hiện sản xuất hoàn tất cho BTP/TP gia công ngoài, BP. Kho tiến hành Lập Nhập kho mua hàng cho BTP/TP gia công ngoài. Các thông tin chính gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin BTP/TP. • Số lượng của BTP/TP cần nhập kho. • Công đoạn BTP/TP cần nhập kho. • Kho nhập BTP/TP. • Mã lô hàng của BTP/TP cần nhập kho. • Đơn giá. • Thành tiền. • <p>Sau khi cập nhật thông tin chứng từ nhập kho mua hàng, BP. Kho tiến hành chuyển giao cho người có thẩm quyền để Duyệt chứng từ Nhập kho mua hàng gia công. ⇒ Kết thúc quy trình.</p> |

III. TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM

| Stt | Phiên bản | Tên tài liệu | Tài liệu hướng dẫn |
|-----|-----------|--|---|
| 1 | 1.1 | Quản lý Bảng định mức |  |
| 2 | 1.1 | Nghiệp vụ Lập đề nghị sản xuất |  |
| 3 | 1.1 | Nghiệp vụ Lập lệnh sản xuất |  |
| 4 | 1.1 | Nghiệp vụ Thay đổi định mức và số lượng ở lệnh sản xuất |  |
| 5 | 1.1 | Nghiệp vụ Hoạch định Nguyên phụ liệu cho Lệnh sản xuất |  |
| 6 | 1.1 | Nghiệp vụ Hoạch định Nguyên phụ liệu thông thường |  |
| 7 | 1.1 | Nghiệp vụ Cấp phát và Thu hồi nguyên phụ liệu |  |
| 8 | 1.1 | Nghiệp vụ Cấp phát BTP/TP từ tồn kho phục vụ Sản xuất |  |
| 9 | 1.1 | Nghiệp vụ Lập kế hoạch sản xuất chi tiết - Thẻ giao việc – Ghi nhận năng xuất – Nhập/Xuất kho BTP/TP |  |
| 10 | 1.1 | Nghiệp vụ Nhập kho BTP/TP - Xuất kho BTP |  |
| 11 | 1.1 | Nghiệp vụ Gia công ngoài BTP/TP |  |